

Bản án số: 249/2023/HSST
Ngày 20-09-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Mỹ Hạnh – Phó Hiệu trưởng Trường trung học phổ thông Trần Nguyên Hãn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Ông Đặng Song Hoàn – Cán bộ hưu trí thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu..

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Bà Phùng Thị Kim Th - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 178/2023/HSST ngày 27 tháng 06 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 09 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Vũ H, sinh ngày 07-11-2002 tại thành phố Cần Thơ; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ; nơi ở: Số I đường V, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P2 và bà Lữ Thị M; Tiền sự - Tiền án: không; Bị bắt ngày 08 tháng 04 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

2. Nguyễn Đăng K, sinh ngày 12-01-2004 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số A Đ, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn

Quốc P3 và bà Nguyễn Thị L1; Tiền sự - Tiền án: không; Bị bắt ngày 08 tháng 04 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

3. Nguyễn Hoài L, sinh ngày 22-11-2004 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số A C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoài N và bà Nguyễn Thị Ánh N1; Tiền sự: không; Bị bắt ngày 08 tháng 4 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Đặc điểm nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 294/QĐ-XPHC ngày 24-03-2020 của Công an thành phố V xử phạt hình thức cảnh cáo về hành vi “Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”.

- Bản án số 03/2022/HSST ngày 12-01-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 01-12-2022, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 05-05-2022.

4. Trần Thế P, sinh ngày 30-11-2005 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số E N, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc O và bà Prack K1; Tiền sự - Tiền án: không; Bị bắt ngày 08 tháng 04 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

5. Trương Quốc T, sinh ngày 15-06-2001 tại tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn A, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nơi ở: Số H P, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1 (đã chết) và bà Đào Thị D; Tiền sự - Tiền án: không; Bị bắt ngày 08 tháng 4 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

6. Nguyễn Hoàng P1, sinh ngày 26-01-2006 tại tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số B C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở: Số A P, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Ngô Thị N2; Tiền sự - Tiền án: không; Bị bắt ngày 08 tháng 04 năm 2023, hiện đang bị tạm giam

tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

7. Nguyễn Hoài H1, sinh ngày 04-03-2005 tại tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Ấp L, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nơi ở: Số F P, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N3 và bà Trần Thị Thu H2; Tiền sự - Tiền án: không; Bị bắt ngày 08 tháng 4 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người đại diện hợp pháp bị cáo Trần Thế P:

- Ông Trần Quốc O, sinh năm 1980 – Địa chỉ: Số E N, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

- Bà Prack K1, sinh năm 1985 – Địa chỉ: Số B V, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

Người đại diện hợp pháp bị cáo Nguyễn Hoàng P1: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1977 và bà Ngô Thị N2, sinh năm 1982 – Cùng địa chỉ: Số A P, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo: Luật sư Đinh Thị Q - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 08-04-2023 tại căn hộ I Chung cư T T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Công an phường T, thành phố V bắt quả tang Nguyễn Vũ H, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hoài L, Trần Thế P, Trương Quốc T, Nguyễn Hoàng P1 và Nguyễn Hoài H1 đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Ketamine) nhằm mục đích sử dụng, đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Vũ H cùng đồng bọn khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 07-04-2023, khi cả nhóm gồm H, K, L, P, P1, H1 đang ăn nhậu tại quán “Ố” thuộc khu vực Đường C, phường A, thành phố V thì bàn bạc, thống nhất với nhau cùng góp tiền mua ma túy và thuê địa điểm để sử dụng, mỗi người góp 1.000.000 đồng.

Khoảng 30 phút sau, T cùng Trần Thị Thu L2 (bạn gái T) đến quán ốc cùng tham gia nhậu với cả nhóm, khi đang nhậu L2 ra ngoài nghe điện thoại, cả nhóm bàn bạc với T việc cùng sử dụng ma túy, T đồng ý và góp số tiền

như trên. Sau khi có tiền, cả nhóm không biết chỗ mua ma túy nên thống nhất đưa cho H để chi trả tiền mua và thuê địa điểm. Một lúc sau, H thông qua mạng xã hội “Facebook” liên hệ với một thanh niên tên Tí N4 (chưa xác định được nhân thân) mua 02 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy khay với giá 3.000.000 đồng.

Sau đó, cả nhóm đã nhờ P liên hệ thuê căn hộ 09.12A Chung cư T đường T, phường T, thành phố V với giá 1.400.000 đồng. Số tiền thuê phòng, H đưa lại cho P. Sau đó, H đi một mình đến khu vực ngã tư L, phường A, thành phố V để lấy ma túy.

Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 08-04-2023, H, L, P1, H1, T và L2 lên trước địa điểm đã thuê. P và K đến sau vì ghé mua đồ ăn và nước uống. Sau khi tới căn hộ, cả nhóm nhờ T thuê giúp loa, đèn để tạo sự hưng phấn trong quá trình sử dụng ma túy. Sau đó, thông qua mạng xã hội “Facebook”, T liên hệ với một thanh niên tên “Lê Chiêu” (chưa xác định được nhân thân) thuê 01 loa, 02 đèn nháy với giá 400.000 đồng. H đưa tiền cho T để trả tiền thuê loa, đèn. Một lúc sau, P, K đến chung cư và gọi T, L2 xuống sảnh đón đồng thời lấy loa, đèn đã thuê mang lên căn hộ. Lên tới căn hộ, L2 vào một phòng riêng để ngủ, những người còn lại vào phòng kế bên lấy ma túy khay vừa mua rồi trích ra 02 cục nhỏ quấn vào tờ tiền 5.000 đồng để khi xài hết một cục thì lấy cục còn lại ra dùng tiếp. Lúc này, P1 xuống bếp lấy một đĩa nhựa có sẵn trong căn hộ mang vào, H lấy ma túy khay và 02 viên thuốc lắc bày ra đĩa, T lắp loa đèn trong phòng để mọi người nghe nhạc và sử dụng ma túy. K lấy thẻ nhựa ATM của mình đưa cho H cùng với H1 cả nhuễn ma túy khay rồi lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn thành ống hút đưa cho cả nhóm cùng sử dụng. H1 và T mang ra hai tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để trên đĩa, còn 02 viên thuốc lắc thì K, P1 và P cả nhuễn thành bột pha vào ly nước ngọt CocaCola uống và sử dụng hết, còn H sử dụng một ít ma túy khay thì đi ra ngoài phòng khách nằm một mình, số còn lại tiếp tục sử dụng đến khoảng 02 giờ 15 phút ngày 08-04-2023 thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng gồm: 02 gói ny lông hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt;

- 01 đĩa nhựa màu xám; 01 loa màu đen, trên có chữ Hrman/Kardon; 01 đèn vỏ nhựa màu trắng; 01 đèn vỏ bằng kim loại màu đen;

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành hình ống hút; 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng;

- 01 thẻ ngân hàng V có tên “Nguyễn Dang K”;

- 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu gold số Imel 356569082638424; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu gold số Imel 355838085146797; 01 điện thoại di động Iphone 11 promax màu gold số Imel 353954101900513; 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu trắng số Imel 354741668829923; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu gold số Imel 353311073631891; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu gold số Imel 353292073990430;

- Tiền mặt 2.200.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 144/KLGD-KTHS-MT ngày 13-04-2023 của Phòng K3 Công an tỉnh B kết luận: 02 gói ny lông hàn kín bên trong chứa chất kết tinh màu trắng, có khối lượng 1,5367 gam là ma túy loại Ketamine; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng chứa chất kết tinh màu trắng, có khối lượng 0,6208 gam là ma túy loại Ketamine.

Những đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKSTPVT ngày 26-06-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Vũ H, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hoài L, Trần Thế P, Trương Quốc T, Nguyễn Hoàng P1, Nguyễn Hoài H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo H, L mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam; xử phạt các bị cáo K, T, H1 mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam; xử phạt các bị cáo P, P1 mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo P, P1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Tại thời điểm phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên, trình độ phát triển về thể chất, tinh thần chưa hoàn thiện, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế, phạm tội do bị bạn rủ rê. Các bị cáo mua ma túy chỉ để sử dụng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo P, P1 mức án 09 tháng tù để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến

luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh. Các bị cáo và người đại diện hợp pháp đồng ý nội dung bào chữa của Luật sư, không bổ sung ý kiến gì tự bào chữa về hành vi phạm tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo xác định bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 2,1575 gam ma túy loại Ketamine vào lúc 02 giờ 15 phút ngày 08-04-2023, tại căn hộ I Chung cư T T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với mục đích để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thống nhất cùng góp tiền mua ma túy sử dụng. Trong đó bị cáo H trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo L có nhân thân đã bị xử phạt hành chính và bị kết án, nên xem xét xử phạt các bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo P, P1

thuộc trường hợp người chưa thành niên từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi, nên được xem xét áp dụng các Điều 91, 101 Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 02 gói ma túy niêm phong số 144/1, 144/2 ngày 14-04-2023 của Phòng K3 Công an tỉnh B là chất nhà nước cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa nhựa màu xám; 01 loa màu đen, trên có chữ Hrman/Kardon; 01 đèn vỏ nhựa màu trắng; 01 đèn vỏ bằng kim loại màu đen đã cũ; không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; tiền mặt 2.200.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu gold số Imel 355838085146797 thu của bị cáo P (sử dụng thuê phòng sử dụng ma túy), 01 điện thoại di động Iphone 6S màu gold số Imel 35331107363189 thu của bị cáo T (sử dụng thuê loa đài sử dụng ma túy), 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu trắng số Imel 354741668829923 thu của bị cáo H (sử dụng mua ma túy); tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại bị cáo P1 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu gold số Imel 356569082638424 (không liên quan đến hành vi phạm tội);

- Trả lại bị cáo H3 01 điện thoại di động Iphone 11 promax màu gold số Imel 353954101900513 (không liên quan đến hành vi phạm tội);

- Trả lại bị cáo K 01 điện thoại di động Iphone 6S màu gold số Imel 35331107363189 (không liên quan đến hành vi phạm tội) và 01 thẻ ngân hàng V có tên “Nguyễn Dang K”.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Vũ H, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Hoài L, Trần Thế P, Trương Quốc T, Nguyễn Hoàng P1, Nguyễn Hoài H1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Nguyễn Vũ H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.

- Xử phạt Nguyễn Hoài L 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.

- Xử phạt Trương Quốc T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.

- Xử phạt Nguyễn Đăng K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.

- Xử phạt Nguyễn Hoài H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.

3. Áp dụng: Điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Nguyễn Hoàng P1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.

- Xử phạt Trần Thế P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói ma túy niêm phong màu trắng số 144/1, 144/2 ngày 14-04-2023; 01 đĩa nhựa màu xám; 01 loa màu đen, trên có chữ Hрман/Kardon; 01 đèn vỏ nhựa màu trắng; 01 đèn vỏ bằng kim loại màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười ngàn đồng), 02 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một ngàn đồng), tiền mặt 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm ngàn đồng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu gold số Imel 355838085146797, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu gold số Imel 35331107363189, 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu trắng số Imel 354741668829923.

- Trả lại Nguyễn Hoàng P1 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu gold số Imel 356569082638424.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hoài H1 01 điện thoại di động Iphone 11 promax màu gold số Imel 353954101900513.

- Trả lại Nguyễn Đăng K 01 điện thoại di động Iphone 6S màu gold số Imel 35331107363189 và 01 thẻ ngân hàng V có tên “Nguyen Dang K”.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 235/BB-CCTHADS ngày 24-07-2023 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21-07-2023.

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của các bị cáo chưa thành niên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo